

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 23/SABECO/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA – RƯỢU – NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN

Tên công ty viết tắt: SABECO

Địa chỉ: 187 Nguyễn Chí Thanh, Phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (+84) 28 38 294 081

Fax: (+84) 28 38 296 856

E-mail: sabeco@sabeco.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0300583659

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: BIA 333 TRIPLE PURE

2. Thành phần: Nước, malt đại mạch, ngũ cốc, hoa bia, hương liệu trái cây tự nhiên.

3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu: hàm lượng etanol ở 20°C tính theo thể tích: $3.0 \pm 0.5 \%$.

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm: một năm kể từ ngày sản xuất; hạn sử dụng (HSD), ngày sản xuất (NSX) ghi ở đáy lon bia hoặc cổ chai bia.

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Sản phẩm bia được chiết đựng trong chai thủy tinh, đóng nắp bởi nút khoén bằng thiếc có lớp lót bên trong bằng PVC (lớp lót tiếp xúc trực tiếp với bia) hoặc chiết đựng trong lon nhôm 2 mảnh. Thể tích thực ở 20°C: 250 ml, 330 ml.

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: theo danh sách đính kèm.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số QCVN 6-3:2010/BYT.

Tên chỉ tiêu	Mức tối đa	Phương pháp thử
1. Hàm lượng diacetyl, mg/l	0,2	TCVN 6058:1995

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Tp.HCM, ngày 09 tháng 09 năm 2026

TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG CÔNG TY
CỔ PHẦN
BIA - RƯỢU -
NƯỚC GIẢI KHÁT
SÀI GÒN
QUẬN 5 - TP. HỒ CHÍ MINH

LÂM DU AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐƠN VỊ SẢN XUẤT

Sản phẩm: BIA 333 TRIPLE PURE

(Đính kèm Bản tự công bố sản phẩm số 23/SABECO/2026, ngày 09 tháng 09 năm 2026)

Stt	Tên đơn vị sản xuất	Địa chỉ	Ghi chú
1	Chi nhánh Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn – Nhà máy Bia Sài Gòn – Nguyễn Chí Thanh	187 Nguyễn Chí Thanh, Phường Chợ Lớn, Tp. Hồ Chí Minh.	
2	Chi nhánh Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn – Nhà máy Bia Sài Gòn – Củ Chi	Lô C1, Đường D3, Khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, Xã Tân An Hội, Tp. Hồ Chí Minh.	

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 09 năm 2026

TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



LÂM DU AN



BAO BÌ SẢN PHẨM/ PRODUCT PACKAGING – BIA 333 TRIPLE PURE

(Đính kèm theo Bản tự công bố sản phẩm số 23/SABECO/2026, ngày 09 / 09 / 2026 /

Attached with the Certificate of Self – Declaration dated on September 9th, 2026)

1. LON và KHỔ TRẢI/ CAN and SPREAD of CAN



2. THÙNG GIẤY/ CARTON



3. KHỔ TRẢI THÙNG GIẤY/ SPREAD OF CARTON

Q326A097406
(TPTN26017472.01.1)

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

19/08/2026

Trang/ Page: 1/2

- Tên mẫu
Name of sample : BIA 333 TRIPLE PURE / 333 TRIPLE PURE BEER
- Mô tả mẫu
Description : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp / Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.
- Dụng cụ chứa: nguyên lon / Container: whole can
- Số lượng mẫu
Quantity : 01
- Ngày nhận mẫu
Date of receipt : 07/08/2026
- Thời gian thử nghiệm
Testing duration : 07/08/2026 - 19/08/2026
- Nơi gửi mẫu
Customer : TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA RƯỢU NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN
187 Nguyễn Chí Thanh, Phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Kết quả thử nghiệm
Testing result (s) : Xem trang tiếp theo / Refer to next page(s)

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC / PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.

3. Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.

6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

Q326A097406
(TPTN26017472.01.1)

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

19/08/2026

Trang/ Page: 2/2

STT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Đơn vị tính Unit	Phương pháp thử Test method	Kết quả thử nghiệm Test Result	Giới hạn phát hiện Limit of Detection
7.1	Hàm lượng diacetyl Diacetyl content	mg/L	TCVN 6058:1995	0,07	-
7.2	Hàm lượng etanol ở 20 °C Ethanol content at 20 °C	%(v/v)	TCVN 5562:2009	2,98	-

Ghi chú / Note:

- TCVN: Tiêu chuẩn quốc gia / National Standard

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely: submitted sample(s) only; and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo do chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.
- Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.